

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC
PHÓ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÓM TẮT

Số: 27

Ngày 17/7/2017

Bản tin hàng tuần
Ra ngày thứ hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- 1. Không được sử dụng tài sản công vào mục đích cá nhân.*
- 2. Biên phòng cửa khẩu cảng có thẩm quyền cấp thị thực Việt Nam.*
- 3. Các Bộ trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh đối thoại với thanh niên hàng năm.*
- 4. Quy định về trích nộp quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.*
- 5. Trợ cấp một lần đối với sĩ quan nghỉ hưu trước hạn tuổi.*
- 6. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân phải công khai giá dịch vụ trên trang thông tin điện tử.*

CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT

Dự thảo Nghị định quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- 1. Những trường hợp không được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá?*
- 2. Quyền và nghĩa vụ của đấu giá viên?*
- 3. Trường hợp nào được miễn đào tạo nghề đấu giá?*
- 4. Quy định về hình thức đấu giá, phương thức đấu giá trong đấu giá tài sản?*

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG VÀO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN

Ngày 21/6/2017, Quốc hội thông qua Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14.

Theo đó, việc sử dụng tài sản công phải tuân thủ theo nguyên tắc đã được quy định; không được cho mượn, sử dụng tài sản công vào mục đích cá nhân. Cơ quan nhà nước được sử dụng hội trường, phương tiện vận tải chưa sử dụng hết công suất cho cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng chung theo đúng công năng của tài sản, bảo đảm an ninh, an toàn và được thu một khoản kinh phí để bù đắp chi phí trực tiếp liên quan đến vận hành tài sản trong thời gian sử dụng theo quy định của Chính phủ. Cơ quan nhà nước được sử dụng nhà ở công vụ, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu và tài sản công khác để khai thác theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan; việc quản lý, sử dụng số tiền thu được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc mua sắm trụ sở làm việc và tài sản công khác sẽ được áp dụng trong trường hợp cơ quan nhà nước chưa có tài sản hoặc còn thiếu tài sản so với tiêu chuẩn, định mức nhưng Nhà nước không có tài sản để giao và không thuộc trường hợp được thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công.

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

Việc mua sắm tài sản công được thực hiện theo phương thức mua sắm tập trung hoặc mua sắm phân tán. Phương thức mua sắm tập trung được áp dụng bắt buộc đối với tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Đối với tài sản không thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung nhưng nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản cùng loại thì có thể thống nhất gộp thành một gói thầu để giao cho một trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị mua sắm hoặc giao cho đơn vị mua sắm tập trung thực hiện việc mua sắm. Việc lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Cơ quan nhà nước được thuê tài sản phục vụ hoạt động khi chưa có tài sản hoặc còn thiếu tài sản so với tiêu chuẩn, định mức thuộc một trong các trường hợp sau đây: Nhà nước không có tài sản để giao và không thuộc trường hợp khoán kinh phí theo quy định; sử dụng tài sản trong thời gian ngắn hoặc sử dụng không thường xuyên; việc thuê tài sản hiệu quả hơn so với việc đầu tư xây dựng, mua sắm.

Cơ quan nhà nước được khoán kinh phí sử dụng tài sản công đối với nhà ở công vụ, xe ô tô phục vụ chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan nhà nước và tài sản khác theo chế độ quản lý, sử dụng đối với từng loại tài sản công. Việc khoán kinh phí được áp dụng đối với các đối tượng có tiêu chuẩn sử dụng tài sản công theo quy định của Chính phủ.

Số 27 ngày 17/7/2017 trang 2/11

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

Tài sản công sẽ bị thu hồi khi: trụ sở làm việc không sử dụng liên tục quá 12 tháng; được Nhà nước giao trụ sở mới hoặc đầu tư xây dựng trụ sở khác để thay thế; tài sản được sử dụng không đúng đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức; sử dụng sai mục đích, cho mượn; chuyển nhượng, bán, tặng cho, góp vốn, sử dụng tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự không đúng quy định; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định; tài sản đã được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc sử dụng, khai thác không hiệu quả hoặc giảm nhu cầu sử dụng do thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi chức năng, nhiệm vụ; phải thay thế do yêu cầu đổi mới kỹ thuật, công nghệ theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương có nhiệm vụ thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ; công khai tài sản công thuộc phạm vi quản lý; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; kiểm tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về tài sản công, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

quản lý theo quy định của pháp luật và phân công của Chính phủ.

Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018.

2. BIÊN PHÒNG CỬA KHẨU CẢNG CÓ THẨM QUYỀN CẤP THỊ THỰC VIỆT NAM

Đây là nội dung được quy định tại Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 3/7/2017 quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại các cửa khẩu cảng.

Theo đó, các loại giấy phép do Biên phòng cửa khẩu cảng cấp gồm: Thị thực Việt Nam; Giấy phép xuống tàu; giấy phép xuống tàu thời hạn 12 tháng; giấy phép xuống tàu thời hạn 03 tháng; giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài xuống tàu thuyền nước ngoài, người nước ngoài xuống tàu thuyền Việt Nam neo đậu tại cảng người điều khiển phương tiện Việt Nam, phương tiện nước ngoài cập mạn tàu thuyền nước ngoài; thuyền viên nước ngoài nghỉ qua đêm trên bờ hoặc xuống các tàu thuyền khác neo đậu tại cảng; giấy phép đi bờ của thuyền viên.

Biên phòng cửa khẩu cảng thực hiện cấp thị thực theo quy định tại Điều 18 Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014. Trường hợp lý do khách quan không đủ thời gian để nộp bản chính công văn trả lời đề nghị cấp thị thực tại cửa khẩu quốc tế của Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an, theo văn bản đề nghị của người làm thủ tục, Biên phòng cửa khẩu cảng cho phép người làm thủ tục nộp bản

Số 27 ngày 17/7/2017 trang 3/11

fax hoặc bản sao để làm thủ tục cấp thị thực và trong thời gian 03 ngày từ khi nộp bản fax hoặc bản sao, người làm thủ tục phải nộp bản chính cho Biên phòng cửa khẩu cảng. Sau khi tiếp nhận đầy đủ giấy tờ do người đề nghị cấp thị thực nộp và xuất trình, Biên phòng cửa khẩu cảng kiểm tra, đối chiếu và thực hiện cấp thị thực theo quy định tại trụ sở Biên phòng cửa khẩu cảng hoặc tại tàu đối với tàu chở khách du lịch quốc tế. Đối tượng, thủ tục cấp thị thực điện tử thực hiện theo quy định của pháp luật về cấp thị thực điện tử.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/8/2017.

3. CÁC BỘ TRƯỞNG, CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỐI THOẠI VỚI THANH NIÊN HÀNG NĂM

Ngày 03/7/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 78/2017/NĐ-CP quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên.

Theo đó, hằng năm Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có trách nhiệm gặp gỡ, đối thoại với thanh niên, tham vấn ý kiến của thanh niên về các vấn đề có liên quan đối với thanh niên; hướng dẫn các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, lĩnh vực. Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm định kỳ, đối thoại với thanh niên, tham vấn ý kiến của thanh niên về các vấn đề có

liên quan cần giải quyết đối với thanh niên. UBND cấp tỉnh phải lồng ghép chính sách phát triển thanh niên khi xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm và từng giai đoạn; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền nhà nước theo ngành, lĩnh vực các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm lồng ghép chính sách phát triển thanh niên khi xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực hằng năm và từng giai đoạn.

Bộ Nội vụ có trách nhiệm giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về thanh niên, trong đó hướng dẫn nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên cho các bộ, cơ quan ngang bộ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên của các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương. Chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam và các tổ chức do Đoàn thanh niên làm nòng cốt trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách phổ cập giáo dục để thanh niên hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học; về chính sách miễn giảm học phí, cấp học bổng đối với thanh niên; hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, chế độ hỗ trợ thanh niên dân tộc thiểu số ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có cơ hội học tập, tiếp cận thông tin; thanh niên khuyết tật, thanh niên sau cai nghiện ma túy, thanh niên sau cải tạo được tiếp tục học văn hóa, hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục tiếp cận với các dịch vụ công trong giáo dục và đào tạo.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, chế độ ưu tiên giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên nông thôn, thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên là công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia. Công an nhân dân đã xuất ngũ, thanh niên tình nguyện đã hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên khuyết tật, thanh niên sau cai nghiện ma túy, thanh niên sau cải tạo...

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ 20/8/2017.

VĂN BẢN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

4. QUY ĐỊNH VỀ TRÍCH NỘP QUỸ BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 06/2017/TT-NHNN ngày 5/7/2017 quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân.

Theo đó, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân (trừ trường hợp đang bị áp dụng kiểm soát đặc biệt) có trách nhiệm trích nộp phí tham gia đầy đủ, đúng hạn vào quỹ bảo toàn một năm một lần trước 31/01 của năm tiếp theo. Việc trích nộp phí tham gia quỹ bảo toàn của ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân. Để phù hợp với tình hình thực tế, thông lệ quốc tế về thời điểm ngừng thu phí tại quỹ bảo toàn, đồng thời để có cơ sở xác định thời điểm ngừng thu phí tại quỹ bảo, Ngân hàng Nhà nước đã sửa đổi, bổ sung quy định về việc trích nộp quỹ bảo toàn được thực hiện như

sau: Mức phí trích nộp hằng năm bằng 0,08% dư nợ cho vay bình quân năm liền kề trước kết thúc vào ngày 31/12 của ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân; Dư nợ cho vay bình quân năm được tính bằng tổng dư nợ cho vay (nhóm 1 và nhóm 2 theo quy định về phân loại nợ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) tại thời điểm cuối mỗi tháng trong năm chia cho số tháng phải tính thực tế. Đối với ngân hàng hợp tác xã, số dư nợ cho vay tại thời điểm cuối mỗi tháng được loại trừ phần dư nợ cho vay điều hòa vốn đối với các quỹ tín dụng nhân dân thành viên. Việc trích nộp quỹ bảo toàn của năm tài chính chỉ được thực hiện khi tổng nguồn vốn hoạt động của quỹ bảo toàn trước khi trích nộp thấp hơn 1,5% tổng tài sản có của hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.

Trường hợp, sau khi trích nộp quỹ bảo toàn của năm tài chính dẫn đến tổng nguồn vốn hoạt động của quỹ bảo toàn cao hơn hoặc bằng 1,5% tổng tài sản có của hệ thống quỹ tín dụng nhân dân thì Ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân vẫn thực hiện trích nộp quỹ bảo toàn đối với năm tài chính đó; Số tiền trích nộp quỹ bảo toàn được hạch toán vào chi phí hoạt động của ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2017.

5. TRỢ CẤP MỘT LẦN ĐỐI VỚI SĨ QUAN NGHỈ HƯU TRƯỚC HẠN TUỔI

Ngày 10/7/2017, Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 162/2017/TT-BQP hướng dẫn thực

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

hiện một số điều của Nghị định số 151/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều về chế độ, chính sách của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.

Theo đó, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng đang công tác trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được hưởng chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước hạn tuổi khi thuộc diện dôi dư biên chế ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Quân đội có quyết định giải thể, sáp nhập, rút gọn, hạ cấp độ tổ chức, chuyển đổi mô hình hoạt động dẫn đến giảm số lượng mà Quân đội không còn nhu cầu bố trí sử dụng hoặc không bố trí được vị trí công tác. Các trường hợp đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước hạn tuổi này phải được xem xét, đề nghị từ cấp ủy cơ sở đến cấp ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương và được Thường vụ Quân ủy Trung ương, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt. Khi không đủ các điều kiện trên hoặc còn đủ điều kiện phục vụ Quân đội mà Quân đội còn nhu cầu bố trí, sử dụng nhưng xin nghỉ hưu trước tuổi; bị kỷ luật hình thức giáng chức, cách chức, hạ bậc lương, giáng cấp bậc quân hàm, tước danh hiệu quân nhân đối với quân nhân chuyên nghiệp; hạ bậc lương, buộc thôi việc đối với công nhân và viên chức quốc phòng; đi học tập, công tác, nghỉ phép ở nước ngoài quá thời hạn từ 30 ngày trở lên không

Số 27 ngày 17/7/2017 trang 6/11

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

được cấp có thẩm quyền cho phép thì quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng sẽ không được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định.

Quân nhân chuyên nghiệp thôi phục vụ tại ngũ không đủ điều kiện nghỉ hưu, nghỉ theo chế độ bệnh binh hoặc không chuyển ngành được thì được phục viên, khi phục viên được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định. Trường hợp quân nhân chuyên nghiệp có thời gian trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn khó khăn, ngành nghề có tính chất đặc thù thì khi phục viên được hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thời gian tăng thêm do quy đổi theo quy định.

Trường hợp quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ trong quân đội nếu hy sinh, tử trận thì thân nhân bao gồm: vợ hoặc chồng; bố đẻ; người nuôi dưỡng hợp pháp; con đẻ, con nuôi hợp pháp sẽ được hưởng chế độ, chính sách theo quy định. Trước khi hy sinh, tử trận, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng có thời gian trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn khó khăn, ngành nghề có tính chất đặc thù thì thân nhân sẽ được hưởng chế độ một lần đối với thời gian tăng thêm do quy đổi theo quy định. Trường hợp tử trận do tự sát, tự tử; tử trận do vi phạm kỷ luật của Quân đội, pháp luật của Nhà nước bị xử phạt hình thức tước danh hiệu quân nhân hoặc buộc thôi việc thì thân nhân quân

nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng sẽ không được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo quy định.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/8/2017.

6.CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TƯ NHÂN PHẢI CÔNG KHAI GIÁ DỊCH VỤ TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Để tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, chấn chỉnh các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn các tỉnh, thành phố, cung cấp các dịch vụ có chất lượng tốt, bảo đảm an toàn cho người bệnh, ngày 04/7/2017, Bộ Y tế ban hành Chỉ thị số 04/CT-BYT về việc tăng cường quản lý hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.

Theo đó, Bộ Y tế yêu cầu các Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần phải tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và các quy chế chuyên môn cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý; tăng cường quản lý người hành nghề thông qua việc đăng ký hành nghề, bảo đảm tất cả người hành nghề phải được cấp chứng chỉ hành nghề và hành nghề đúng phạm vi hoạt động chuyên môn cho phép; tăng cường công tác truyền thông để người dân nêu cao cảnh giác khi nghe các quảng cáo quá mức về khả năng khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân; đặc biệt yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

tư nhân trên địa bàn phải công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở (nếu có) và tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với các thông tin: Giấy phép hoạt động bao gồm phạm vi hoạt động chuyên môn, thời gian hoạt động; danh sách, văn bằng chuyên môn và phạm vi hoạt động chuyên môn của người chịu trách nhiệm chuyên môn và người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; tên và địa chỉ cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp để người dân biết và phản ánh khi có sai phạm.

Các Sở y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương còn phải thường xuyên kiểm tra biển hiệu quảng cáo, người hành nghề hoạt động chuyên môn của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân, việc thực hiện các quy chế chuyên môn. Khi

kiểm tra, thanh tra phát hiện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có sai phạm phải xử lý nghiêm minh theo đúng pháp luật, không bao che sai phạm, thực hiện xử phạt hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, kết hợp với các hình thức phạt bổ sung theo quy định và phải có trách nhiệm thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân có vi phạm pháp luật về y tế, tính chất, mức độ vi phạm, hình thức xử phạt để nhân dân biết nhằm tăng tính răn đe và phòng ngừa tái phạm. Đồng thời khuyến khích nhân dân cùng giám sát, phát hiện các sai phạm của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để thông báo cho Sở Y tế và chính quyền địa phương xử lý kịp thời.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ

Bộ Tài chính hiện đang tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước Dự thảo Nghị định quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án, doanh nghiệp nhà nước; cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Theo đó, cán bộ có chức danh là Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng; Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Quốc hội được sử dụng thường xuyên một xe ô tô, kể

cả sau khi đã nghỉ công tác, không quy định mức giá cụ thể.

Cán bộ có chức danh là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư BCH Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, các chức danh tương đương và các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 10,4 trở lên được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

gian công tác. Căn cứ tình hình thực tế tại từng thời điểm, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủng loại xe trang bị cho các chức danh này theo đề nghị của Bộ Tài chính. Xe ô tô trang bị cho các chức danh này được thay thế theo yêu cầu công tác.

Các chức danh được sử dụng thường xuyên trong thời gian công tác một xe ô tô với giá mua tối đa 1.100 triệu đồng/một xe gồm: Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội; Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trưởng các đoàn thể ở Trung ương, các chức danh tương đương và các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 9,7 trở lên; Bí thư tỉnh ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Các chức danh của thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh: Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách.

Các chức danh được sử dụng xe ô tô để đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc và đi công tác với mức giá mua xe tối đa 920 triệu đồng/một xe gồm: Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Thủ

trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Thứ trưởng, Phó các đoàn thể Trung ương, Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Các chức danh của thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh: Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch HĐND, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

Trường hợp một cán bộ giữ nhiều chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì được áp dụng tiêu chuẩn sử dụng xe theo chức danh cao nhất. Khi người tiền nhiệm nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác mà xe ô tô đã trang bị chưa đủ điều kiện thanh lý thì người mới được bổ nhiệm tiếp tục sử dụng xe ô tô đã trang bị cho người tiền nhiệm, không trang bị xe mới.

Việc mua xe ô tô được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản nhà nước và chỉ được mua sắm khi đã được bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc nguồn kinh phí được phép sử dụng theo quy định của pháp luật. Xe ô tô được trang bị sẽ thanh lý khi đã sử dụng vượt hết thời hạn sử dụng theo chế độ quy định hoặc sử dụng ít nhất 250.000 km (đối với địa

bàn miền núi, vùng hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn là 200.000 km). Trường hợp xe ô tô đã đáp ứng các điều kiện này, nhưng vẫn còn sử dụng được thì tiếp tục sử dụng để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; chưa hết thời hạn sử dụng nhưng bị hư hỏng mà không thể sửa chữa được hoặc việc sửa chữa không hiệu quả theo kiểm định của cơ quan có chức năng. Xe ô tô thay thế được

xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Nghiêm cấm việc sử dụng xe ô tô này vào việc riêng; bán, trao đổi, tặng cho, cho mượn, cầm cố, thế chấp hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1.Hỏi: *Những trường hợp không được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá?*

***Trả lời:** Điều 15 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ban hành ngày 17/11/2016, và có hiệu lực từ ngày 01/7/2017 quy định những trường hợp không được cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá sau đây:

1. Không đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của luật này.
 2. Đang là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức, trừ trường hợp là công chức, viên chức được đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá để làm việc cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.
 3. Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
 4. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị kết án và bản án đã có hiệu lực
- Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

pháp luật; đã bị kết án mà chưa được xóa án tích; đã bị kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các tội về tham nhũng kể cả trường hợp đã được xóa án tích.

5. Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Hỏi: *Quyền và nghĩa vụ của đấu giá viên?*

***Trả lời:** Điều 19 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 quy định như sau:

1. Đấu giá viên có các quyền sau đây:
 - a) Hành nghề trên toàn lãnh thổ Việt Nam;
 - b) Trực tiếp điều hành cuộc đấu giá;
 - c) Truất quyền tham dự cuộc đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này;
 - c) Dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản;

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

d) Điều hành cuộc đấu giá theo hợp đồng giữa Hội đồng đấu giá tài sản với tổ chức đấu giá tài sản nơi đấu giá viên hành nghề trong trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng thực hiện hoặc tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng trong trường hợp tổ chức tự đấu giá;

e) Hướng dẫn, giám sát việc tập sự của người tập sự hành nghề đấu giá;

g) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Đấu giá viên có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản quy định tại Luật này;

b) Tuân theo quy tắc đạo đức nghề nghiệp đấu giá viên;

c) Chịu trách nhiệm về các công việc do người tập sự hành nghề đấu giá mà mình hướng dẫn thực quy định tại khoản 3 Điều 13 của Luật này;

d) Tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định tại Điều 20 của Luật này;

e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Hỏi: *Trường hợp nào được miễn đào tạo nghề đấu giá?*

***Trả lời:** Điều 12 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 có hiệu lực ngày 01/7/2017 quy định người được miễn đào tạo nghề đấu giá sau đây:

1. Người đã là luật sư, công chứng viên, thừa phát lại, quản tài viên, trọng tài viên có thời gian hành nghề từ 02 năm trở lên.

2. Người đã là thẩm phán, kiểm sát viên, chấp hành viên.

4. Hỏi: *Quy định về hình thức đấu giá, phương thức đấu giá trong đấu giá tài sản?*

***Trả lời:** Điều 40 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 có hiệu lực ngày 01/7/2017 quy định về hình thức đấu giá, phương thức đấu giá như sau:

1. Tổ chức đấu giá tài sản thỏa thuận với người có tài sản đấu giá lựa chọn một trong các hình thức sau đây để tiến hành cuộc đấu giá:

a) Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá;

b) Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá;

c) Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp;

d) Đấu giá trực tuyến.

2. Phương thức đấu giá bao gồm:

a) Phương thức trả giá lên;

b) Phương thức đặt giá xuống.

3. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá phải được quy định trong quy chế cuộc đấu giá và công bố công khai cho người tham gia đấu giá biết.

4. Chính phủ quy định chi tiết điểm d khoản 1 Điều này./.